

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 657/2024/HS-ST
Ngày: 31/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Lưu

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Huỳnh Tiến Dũng
- Bà Nguyễn Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quốc Đ - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức (địa chỉ: số A đường số F, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh), xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 625/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 689/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2024 và Thông báo dời ngày xét xử số 159/2024/TB-TA ngày 23/12/2024, đối với bị cáo, đối với bị cáo:

Hồ Hải Đ1, sinh năm 1989; Giới tính: Nam; Căn cước công dân số: A; nơi sinh: tỉnh Bạc Liêu; Nơi thường trú: ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; Nơi ở hiện tại: Không có nơi cư trú ổn định; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 05/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Hồ Bạch Đ2 và bà Phan Thị T; Vợ: Nguyễn Thị Bích C; bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 08/10/2024 (có mặt).

- Bị hại: Anh Nguyễn Vĩnh H, sinh năm 1980

Địa chỉ: G đường E, khu dân cư Đ, khu phố A, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Khoảng 08 giờ 00 ngày 28/7/2024, Hồ Hải Đ1 đi xe khách đến chợ Đ3, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh để kiếm việc làm, do Đ1 không có giấy tờ tùy thân nên không kiếm được việc. Đến khoảng 18 giờ 40 phút cùng ngày, khi đi ngang địa chỉ G, đường E, Khu dân cư C, Khu phố A, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh thì Đ1 nhìn thấy chiếc xe ba gác máy màu xanh biển số 61L6 – 8973, trên vị trí ghế ngồi của xe có chữ “Vừa trái cây Bích Hồng”, để kế bên nhà tại địa chỉ nói trên, có cắm sẵn chìa khóa, không có người trông coi nên Đ1 nảy sinh ý định lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Đ1 vào quán cơm gần đó ngồi ăn cơm và quan sát, khoảng 30 phút thì Đ1 quay lại địa chỉ nói trên, leo lên xe ba gác, mở khóa, nổ máy xe rồi tẩu thoát. Đ1 điều khiển xe chạy được khoảng 200 mét thì bị anh Nguyễn Vĩnh H là chủ xe ba gác phát hiện đuổi theo bắt giữ và giao cho cơ quan Công an phường T xử lý.

Bản kết luận định giá tài sản số 380-KV3/KL-HĐĐGTS ngày 21/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự Ủy ban nhân dân thành phố T kết luận: 01 (một) xe ba gác máy màu xanh biển số 61L6 – 8973, số khung: không có, số máy: 163ML – 5EL1280097, trọng lượng 720 kg đã qua sử dụng có giá trị 6.960.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, Hồ Hải Đ1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe ba gác máy màu xanh biển số 61L6 – 8973, số khung: không có, số máy: 163ML – 5EL1280097, trọng lượng 720 kg đã qua sử dụng. Qua xác minh biển số xe 61L6-8973 là xe hiệu Yamaha loại xe Nouvo màu đỏ đen số máy 22S2014501; số khung: RLCN22S208Y014501 do anh Hồ Đức B (sinh năm 1967, hộ khẩu thường trú: số A đường P, Khu phố A, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương) là chủ sở hữu. Làm việc với anh B cho biết chiếc xe trên là của anh B, hiện xe để ở nhà và không còn sử dụng được. Từ trước tới nay không bị mất và không sử dụng biển số xe 61L6-8973 để gắn vào xe ba gác máy.

Tiến hành làm việc với anh Nguyễn Vĩnh H, anh H cho biết xe ba gác máy trên anh mua của một người đàn ông ở tỉnh Bình Dương, không còn nhớ số điện thoại và địa chỉ liên lạc; biển số nói trên là do anh H nhặt được và gắn vào xe ba gác để dễ lưu thông.

Ngày 12/11/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức tra cứu số máy: 163ML-5EL1280097 không có trong cơ sở dữ liệu đăng ký quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

- 01 khẩu trang màu xám;
- 01 áo khoác tay dài màu xanh;
- 01 nón lưỡi trai màu đen;

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y15A màu xanh số IMEI: 861746050080874, có số thuê bao 0355196198 đã qua sử dụng thu giữ của Hồ Hải Đ1;

- 01 USB hiệu Hoco màu đen bên trong có 01 đoạn video ghi nhận hình ảnh liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản của Hồ Hải Đ1;

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Vĩnh H không yêu cầu bị cáo bồi thường.

[2] Bản cáo trạng số 565 /CT-VKSTĐ ngày 15/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Hồ Hải Đ1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Hồ Hải Đ1 phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng để xử phạt bị cáo Hồ Hải Đ1 với mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Về vật chứng và trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Hồ Hải Đ1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì, bị cáo hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng và các tài liệu chứng cứ cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ của vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Vào khoảng 19 giờ 10 phút ngày 28/7/2024, tại địa chỉ G đường E, Khu dân cư C, khu phố A, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, Hồ Hải Đ1 đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 xe ba gác máy màu xanh biển số 61L6 – 8973 có giá trị 6.960.000 đồng của anh Nguyễn Vĩnh H.

Hành vi của bị cáo Hồ Hải Đ1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bị cáo biết rõ hành vi phạm tội của mình sẽ bị pháp luật nghiêm trị, nhưng vẫn phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện sự xem thường kỷ cương pháp luật của Nhà nước. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm tương xứng với tính chất và hành vi, hậu quả mà bị cáo gây ra, áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 xe ba gác máy màu xanh biển số 61L6 – 8973, số khung: không có, số máy: 163ML – 5EL1280097, trọng lượng 720 kg đã qua sử dụng. Qua xác minh số máy: 163ML-5EL1280097 không có trong cơ sở dữ liệu đăng ký quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; anh H cho biết biển số 61L6-8973 do anh nhặt được và gắn vào xe ba gác để dễ lưu thông, xét thấy phương tiện trên không đủ điều kiện lưu thông theo quy định nên Hội đồng xét xử tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo Y15A màu xanh, đã qua sử dụng, thu giữ của Hồ Hải Đ1, xét thấy không liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo Hồ Hải Đ1.

- 01 khẩu trang màu xám; 01 áo khoác tay dài màu xanh; 01 nón lưỡi trai màu đen hiện không còn giá trị sử dụng, nên Hội đồng xét xử tịch thu và tiêu hủy;

- 01 USB hiệu Hoco màu đen bên trong có 01 đoạn video ghi nhận hình ảnh Hồ Hải Đ1 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, là chứng cứ trực tiếp nên cần được lưu vào trong hồ sơ vụ án.

[6] Trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Vĩnh H không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận, không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Hải Đ1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hồ Hải Đ1 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/10/2024.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) khẩu trang màu xám; 01 (một) áo khoác tay dài màu xanh; 01 (một) nón lưỡi trai màu đen;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) xe ba gác máy màu xanh biển số 61L6 – 8973;

- Trả lại cho bị cáo Hồ Hải Đ1 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo Y15A màu xanh số IMEI: 861746050080874, có số thuê bao 0355196198 đã qua sử dụng;

(Theo Phiếu nhập kho số NK25/081C ngày 20/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

4. Án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Hồ Hải Đ1 phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

5. Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Bị cáo Hồ Hải Đ1 có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP . HCM;
- VKSND TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP . HCM;
- VKSND Tp. Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp. Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an Tp. Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an Tp. Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS Tp. Thủ Đức;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Quốc Lưu

